TÒA ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HNGĐ-ST

Ngày 22 /01 /2021

V/v: ***Ly hôn, tranh chấp về nuôi con***

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Dung

Ông Trịnh Văn Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Tư – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nguyệt – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 01 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 103/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/QĐST – DS ngày 07/01/2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Mai Thị T - Sinh năm: 1993.

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Trường Th (tên gọi khác: Trịnh Hoàng Trường Th) – Sinh năm 1990.

Đều trú tại: Thôn 11, xã Th, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn, bị đơn.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/8/2020, bản tự khai ngày 07/9/2020 và quá trình làm việc tại Tòa án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Mai Thị T trình bày:

- Về hôn nhân: Chị Mai Thị T và anh Hoàng Trường Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Th, huyện V, tỉnh T vào ngày 30/8/2011. Vợ chồng sống với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Nguyên nhân: Do anh Th thường xuyên ghen tuông chửi bới chị T. Đầu tháng 7 năm 2020, chị T đã về nhà bố mẹ đẻ để ở và vợ chồng sống ly thân nhau từ đó. Đến nay chị T xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc gia đình không có, vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm đến nhau nữa nên chị T đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hoàng Trường Th.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên là: Hoàng Mai Th – sinh ngày 03/7/2012 (giới tính: Nữ); Hoàng Tuyết N – sinh ngày 27/3/2015 (giới tính: Nữ), Hoàng Mai L – sinh ngày 25/5/2017 (giới tính: Nữ). Hiện nay các cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực. Từ khi vợ chồng ly thân cháu Th ở cùng với anh Th, cháu N và cháu L ở cùng với chị T.

Khi ly hôn chị T đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc hai cháu N và cháu L đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Giao cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Th đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị T yêu cầu anh Th phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu Hoàng Mai L cùng chị mỗi tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi cháu L đủ tuổi thành niên.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 07/9/2020, quá trình làm việc tại Tòa án cũng như tại phiên tòa hôm nay bị đơn là anh Hoàng Trường Th trình bày:

- Về hôn nhân: Anh Hoàng Trường Th và chị Mai Thị T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Th, huyện V, tỉnh T vào ngày 30/8/2011. Quá trình chung sống với nhau cũng có lúc vợ chồng cãi vã lẫn nhau nhưng đó chỉ là những bất đồng trong cuộc sống do tính tình không phù hợp dẫn đến chị T bỏ về nhà bố mẹ đẻ để ở từ tháng đầu tháng 7/2020. Anh không đồng ý ly hôn chị T vì bản thân anh vẫn còn yêu thương vợ, mong muốn vợ chồng đoàn tụ cùng nhau nuôi dưỡng con cái. Nên anh đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng anh trở về đoàn tụ.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên là: Hoàng Mai Th – sinh ngày 03/7/2012 (giới tính: Nữ); Hoàng Tuyết N – sinh ngày 27/3/2015 (giới tính: Nữ), Hoàng Mai L – sinh ngày 25/5/2017 (giới tính: Nữ). Hiện nay các cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực. Từ khi vợ chồng ly thân cháu Th ở cùng với anh Th, cháu N và cháu L ở cùng với chị T. Khi ly hôn anh Th yêu cầu được trực

tiếp nuôi dưỡng cả 03 con đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung hàng tháng cùng anh Th.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên hòa giải ngày 10/9/2020 cũng như tại phiên tòa chị Mai Thị T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về hôn nhân và về phần tài sản, công nợ chung của vợ chồng. Nhưng về con chung chị T đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu N và cháu L, giao cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Th, hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Tại phiên hòa giải ngày 10/9/2020 cũng như tại phiên tòa anh Hoàng Trường Th cũng thống nhất với ý kiến của chị T về người trực tiếp nuôi con và trách nhiệm nuôi con chung, nhưng anh Th xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, anh Th vẫn thương yêu chị T và mong muốn chị T suy nghĩ lại để vợ chồng trở về đoàn tụ, cùng nhau nuôi dạy con cái.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa như sau:

- Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến phiên tòa hôm nay, thấy rằng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký Tòa án đã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn của mình và tuân theo đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, bị đơn đã tuân theo đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Qua nghiên cứu hồ sơ cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Mai Thị T, xử cho chị Mai Thị T được ly hôn anh Nguyễn Trường Th.

Giao con chung là cháu Hoàng Tuyết N và Hoàng Mai L cho chị Mai Thị T trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Hoàng Mai Th cho anh Hoàng Trường Th trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

-Về án phí: Chị Mai Thị T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng: Về quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách đương sự và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Mai Thị T có đơn khởi kiện về việc ly hôn, tranh chấp

về nuôi con đối với anh Hoàng Trường Th có hộ khẩu thường trú tại xã Th, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Căn cứ khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, điều 68 Bộ luật Tố tụng Dân sự xác định đây là vụ án: " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị T và anh Th không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Tòa án ra quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định tại điều 220 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Mai Thị T và anh Hoàng Trường Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Th, huyện V, tỉnh T vào ngày 30/8/2011. Xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Mai Thị T và anh Hoàng Trường Th là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống do tính tình không hợp nên vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nhất là từ tháng 7 năm 2020, chị Mai Thị T đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, hai bên không còn quan tâm đến nhau nữa. Vợ chồng đã sống ly thân từ đó đến nay. Nay chị Mai Thị T xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Hoàng Trường Th không còn nữa nên đề nghị được giải quyết ly hôn với anh Th. Anh Hoàng Trường Th xác định tình cảm vợ chồng giữa anh và chị T vẫn còn nên anh Th đề nghị giải quyết cho vợ chồng anh được đoàn tụ nhưng bản thân anh Th cũng không có giải pháp gì để cải thiện quan hệ hôn nhân giữa anh Th và chị T.

Hội đồng xét xử xét thấy: Cuộc sống hôn nhân giữa chị Mai Thị T và anh Hoàng Trường Th đã thực sự tan vỡ, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nếu duy trì hôn nhân cũng không đem lại hạnh phúc cho đôi bên nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Mai Thị T đối với anh Hoàng Trường Th. Vì vậy, áp dụng Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Mai Thị T được ly hôn anh Hoàng Trường Th là phù hợp.

[3]Về con chung: Chị Mai Thị T và anh Hoàng Trường Th thống nhất vợ, chồng có 03 con chung tên là: Hoàng Mai Th – sinh ngày 03/7/2012 (giới tính: Nữ); Hoàng Tuyết N – sinh ngày 27/3/2015 (giới tính: Nữ), Hoàng Mai L – sinh ngày 25/5/2017 (giới tính: Nữ). Hiện nay các cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực. Từ khi vợ chồng sống ly thân cháu Th ở cùng với anh Th, cháu N và cháu L ở cùng với chị T. Khi ly hôn chị T và anh Th đều có yêu cầu và theo

nguyện vọng của cháu Hoàng Mai Th là giao cho chị T được trực tiếp nuôi dưỡng cháu N và cháu L, giao cho anh Th được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Th, hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Hội đồng xét xử xét thấy: Cháu Hoàng Tuyết N và cháu Hoàng Mai L đang được chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, cháu Hoàng Mai Th đang được anh Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, cuộc sống sinh hoạt và học tập của các cháu đang ổn định. Các cháu phát triển tốt về thể chất cũng như tinh thần. Chị Mai Thị T, anh Hoàng Trường Th đều có nguyện vọng tiếp tục được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và dạy dỗ các con, cháu Hoàng Mai Th cũng có nguyện vọng muốn được tiếp tục ở cùng với bố. Nguyện vọng của chị T, anh Th và cháu Th là hoàn toàn chính đáng. Để không làm xáo trộn cuộc sống sinh hoạt, không gây ảnh hưởng đến tâm lý và sự phát triển bình thường của các cháu bé về mọi mặt, do đó giao cháu Hoàng Tuyết N và cháu Hoàng Mai L cho chị T, giao cháu Hoàng Mai Th cho anh Th được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ, phù hợp với quy định tại điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Chị Mai Thị T và anh Hoàng Trường Th không ai yêu cầu người kia phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Đây là sự tự nguyện của chị T và anh Th nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Chị T, anh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung:

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Mai Thị T và anh Hoàng Trường Th thống nhất vợ, chồng không có tài sản gì chung và không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Mai Thị T phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 28, Điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Mai Thị T được ly hôn anh Hoàng Trường Th (tên gọi khác: Trịnh Hoàng Trường Th).

2. Về con chung:

2.1 Giao con chung Hoàng Tuyết N – sinh ngày 27/3/2015 và Hoàng Mai L – sinh ngày 25/5/2017 cho chị Mai Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Hoàng Mai Th – sinh ngày 03/7/2012 cho anh Hoàng Trường Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên (18 tuổi).

2.2. Chị Mai Thị T và anh Hoàng Trường Th không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

2.3. Chị Mai Thị T và anh Hoàng Trường Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở, ngăn cấm anh, chị thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Chị Mai Thị T phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0004735 ngày 20/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. (Chị T đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm).

Chị Mai Thị T, anh Hoàng Trường Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- UBND xã Th;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hương Giang